TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-DS	*Quảng Xương, ngày 15 tháng 02 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2024 và việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3, Tòa nhà G, số 36 H, phường Ô, Quận Đ, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Q – Trưởng ban xử lý nợ - Ngân hàng TMCP A.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn S – Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ liên hệ: Số 40 N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo giấy ủy quyền số 16/UQ-HĐQT.22 ngày 12/10/2022 của chủ tịch HĐQT-Ngân hàng TMCP A và giấy ủy quyền số 0811/UQ-TGĐ.23 ngày 26/10/2023 của Trưởng ban xử lý nợ - Ngân hàng TMCP A).

- *Bị đơn:* 1. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1976

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1979

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất: Tính đến ngày 05/02/2024, anh Nguyễn Đức K, chị Trần Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền là 202.182.352đ (trong đó nợ gốc 172.136.098đ, nợ lãi trong hạn 20.806.759đ, nợ lãi quá hạn 9.239.495đ). Theo hợp đồng cho vay từng lần số 07/19/HĐTD/XXXVI ngày 16/01/2019, kiêm giấy nhận nợ không số ngày 17/01/2019 và Hợp đồng cho vay từng lần số 30/21/HĐTD/XXXVI ngày 26/4/2021, kiêm giấy nhận nợ số 01 ngày 07/5/2021.

Các bên đương sự thỏa thuận: Anh Nguyễn Đức K, chị Trần Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền là 202.182.352đ (trong đó nợ gốc 172.136.098đ, nợ lãi trong hạn 20.806.759đ, nợ lãi quá hạn 9.239.495đ).

Anh Nguyễn Đức K, chị Trần Thị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền là 202.182.352đ (trong đó nợ gốc 172.136.098đ, nợ lãi trong hạn 20.806.759đ, nợ lãi quá hạn 9.239.495đ). Cụ thể chia làm 06 kỳ trả nợ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 29/3/2024 trả 5.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 2: Ngày 29/4/2024 trả 5.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 3: Ngày 29/5/2024 trả 5.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 4: Ngày 29/6/2024 trả 5.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 5: Ngày 29/7/2024 trả 5.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 6: Ngày 29/8/2024 trả 177.182.352đ (Trong đó nợ gốc 147.136.098đ, nợ lãi trong hạn 20.806.759đ, nợ lãi quá hạn 9.239.495đ) + lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày hòa giải (06/02/2024). Theo Hợp đồng cho vay từng lần số 30/21/HĐTD/XXXVI ngày 26/4/2021, kiêm giấy nhận nợ số 01 ngày 07/5/2021.

Kể từ ngày tiếp theo ngày hòa giải (06/02/2024) cho đến khi thi hành án xong, anh K, chị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Nếu anh K, chị H vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết trên, thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 84, tờ bản đồ số 3, diện tích 150m^2, đất ở tại nông thôn. Địa chỉ thửa đất: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 299350, số vào sổ cấp giấy CN: CH-01177 do UBND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09/01/2019 mang tên ông Nguyễn Đức K, bà Trần Thị H. Theo hợp đồng thế chấp số 07/19/HĐTC/XXXVI ngày 16/01/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 30/21/PLHĐTC/XXXVI ngày 26/4/2021.

-***Về án phí***: Anh Nguyễn Đức K, chị Trần Thị H phải chịu 5.054.000đ án phí dân sự sơ thẩm (làm tròn số).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP A toàn bộ số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 9.668.000đ.Theo biên lai thu số 2076 ngày 10/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADSH.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý